

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2025/HNGĐ**

Ngày 08 tháng 01 năm 2025

V/v: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng*

*Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hưng – Bà Phan Thị Nga*

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tình – Thư ký TAND huyện Yên Thành.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Khoa - Kiểm sát viên*

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 495/2024/TLST- HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2024 về "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2024/QĐXX-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Hồng N - sinh năm 1985.(Có mặt)

Địa chỉ: phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn:

Ông Lê H – sinh năm 1984 - Luật sư thuộc Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H.(Có mặt)

Địa chỉ: Tòa S Vinhomes S, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1993.(Có mặt)

Địa chỉ: xóm K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình T - sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1956; Cùng địa chỉ: xóm K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 29/10/2024 và B tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị Hồng N trình bày:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 117/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Về con chung, Quyết định như sau:

*“Giao cháu Nguyễn Quang V - giới tính: N1 - Sinh ngày 16/03/2011 cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hà Thị Hồng N cho đến lúc có yêu cầu. Chị Hà Thị Hồng N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai cản trở.”*

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Đ không thực hiện tốt nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quang V. Từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 5 năm 2022, anh Đ đã gửi cháu V cho chị gái ruột ở tỉnh Nam Định chăm sóc. Sau đó anh Đ gửi cháu V cho ông bà nội chăm sóc.

Chị Hà Thị Hồng N thấy con chung ở với bố thì không có được cuộc sống ổn định, không có điều kiện tốt để học tập, rèn luyện để phát triển một cách toàn diện về mọi mặt. Riêng về phía cháu Nguyễn Quang V thì cháu V có nguyện vọng ở với chị N, hơn nữa anh Đ đã có gia đình riêng và con riêng. Vì tương lai và sự phát triển mọi mặt của cháu V sau này, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011 cho chị Hà Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành. Chị N không yêu cầu anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con.

Tại bản khai, lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Anh Đồng nhất T1 như lời trình bày của chị N về thời gian chung sống của vợ chồng và ly hôn giữa 02 người. Theo quyết định ly hôn thì anh Đ trực tiếp nuôi Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011. Theo anh Đ thì sau khi ly hôn, anh là người trực tiếp nuôi cháu V, nhưng do đặc thù công việc phải thường xuyên xa nhà nên anh phải gửi con cho chị gái và ông bà nội chăm sóc. Nhưng anh vẫn thường xuyên gửi tiền về cho ông bà nội để đảm bảo cho cháu V được ăn học đầy đủ. Nên việc chị N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng thì anh Đ không đồng ý.

Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị L trình bày:

Sau khi chị Hà Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn Đ ly hôn thì con chung là cháu Nguyễn Quang V thời gian đầu ở với con gái của ông bà ngoài tỉnh Nam Định. Đến năm 2022 thì cháu V học lên cấp II và ở với ông bà nội từ đó cho đến nay. Trong thời gian ở với ông bà nội thì mọi cái như quần áo, sách vở, cơm nước và đưa cháu đi khám khi cháu ốm do ông bà nội làm. Tuy bố cháu là Nguyễn Văn Đ cũng gửi tiền về để ông bà nội lo cho cháu ăn học, nhưng vì đi làm ăn xa nên cũng ít về. Hiện tại ông bà nội cũng nhiều tuổi rồi, cũng muốn cháu V tiếp tục ở cùng với ông bà nội cho vui.

Nên việc chị N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng thì ông, bà không đồng ý.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Chị Hà Thị Hồng N có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V tốt hơn anh Nguyễn Văn Đ. Cụ thể:

- Về công việc: Chị Hà Thị Hồng N có công việc ổn định tại Cụm sản xuất số 1 thuộc Xí nghiệp T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, thời gian làm việc linh hoạt, không phải tăng ca. (Theo đơn xin xác nhận mức lương ngày 30/12/2024)

- Về thu nhập: Chị N có thu nhập từ công việc làm tại Xí nghiệp T3 với mức lương trung bình là 3.760 đồng/ tháng. Ngoài ra doanh thu trong hoạt động kinh doanh hoa ít nhất 20.000.000 đồng/tháng. (Theo T2 khai thuế Hộ kinh doanh)

- Về chỗ ở: Chị Hà Thị Hồng N đăng ký thường trú tại Khu D, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Theo Giấy xác nhận nơi cư trú do công an xã C cấp) và hiện tại đang thuê nhà 02 tầng khang trang, diện tích 80m<sup>2</sup> để đặt làm Trụ sở Hộ kinh doanh cũng như ở tại đây tiện cho việc kinh doanh (Theo Hợp đồng thuê nhà ký ngày 28/03/2024).

- Về điều kiện của cháu V khi ở với anh Đ: Anh Đ làm nghề kỹ sư xây dựng, đặc thù công việc thường xuyên đi làm ăn xa, không có thời gian quan tâm kịp thời đến cháu V. Từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 5 năm 2022, anh Đ đã giao cháu V cho chị gái ruột ở N chăm sóc. Dẫn đến cháu V phải chuyển việc học tập về Trường Tiểu học Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định (Theo đơn xin xác nhận của Ban giám hiệu nhà trường).

Từ những phân tích nêu trên cho thấy chị Hà Thị Hồng N có đầy đủ điều kiện là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Quang V. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị Hồng N thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quang V sang từ anh Nguyễn Văn Đ sang cho chị Hà Thị Hồng N. Chị N không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm HĐXX nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện các quy định tại điều 203 BLTTDS năm 2015. Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ tranh chấp. Việc chấp hành theo pháp luật tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn, N2 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn đã tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, lấy lời khai của các đương sự và việc làm rõ các tình tiết vụ án đúng quy định. Tại phiên Tòa Thẩm phán, HĐXX và Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án.

Về nội dung: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu mà nguyên đơn cung cấp và quá trình xác minh của Tòa án thì nguyên đơn là chị Hà Thị Hồng N và bị đơn

là anh Nguyễn Văn Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 117/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã giao con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Quang V, sinh năm 2011 cho anh Nguyễn Văn Đ chăm sóc nuôi dưỡng, chị N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Tuy nhiên, căn cứ lời khai của ông Nguyễn Đình T và cháu Nguyễn Quang V, quá trình anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn đã không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V mà lại để cháu V cho chị gái sinh sống ở tỉnh Nam Định chăm sóc, nuôi dưỡng một thời gian sau đó tiếp tục giao cho ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị L (là ông bà nội cháu V) chăm sóc nuôi dưỡng cho đến nay. Theo quy định pháp luật, nghĩa vụ chăm sóc con chung là của bố, mẹ chứ không phải của ông, bà, cô, chú nên việc anh Nguyễn Văn Đ là người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn lại giao con cho chị ruột, ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng là vi phạm quyền và nghĩa vụ của bố, mẹ về chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc chị N khởi kiện yêu cầu thay đổi quyền nuôi con sau ly hôn là có căn cứ.

Xét về điều kiện vật chất: Đối với nguyên đơn là chị Hà Thị Hồng N đang là cán bộ thủy nông tại xí nghiệp thủy nông huyện T3, tỉnh Phú Thọ. Bên cạnh đó, chị có kinh doanh cửa hàng hoa với thu nhập hàng tháng khoảng 25.000.000 đồng. Bị đơn là kỹ sư xây dựng với thu nhập hàng tháng khoảng 20.000.000 đồng. Như vậy, Nguyên đơn và bị đơn đều có đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu Nguyễn Quang V.

Xét về điều kiện tinh thần: Cả nguyên đơn và bị đơn đều đã lập gia đình riêng. Anh Nguyễn Văn Đ là kỹ sư xây dựng thường xuyên đi công tác theo công trình xây dựng, ít khi về nhà nên anh Nguyễn Văn Đ giao cháu Nguyễn Quang V cho chị ruột và bố mẹ anh Đ chăm sóc nuôi dưỡng mà không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, anh Đồng Í khi về thăm cháu V nên không đảm bảo được tình cảm đặc biệt là việc giáo dục đối với cháu V khi cháu đang ở độ tuổi dậy thì. Còn đối với bị đơn là chị Hà Thị Hồng N, chị có công việc ổn định ở gần nhà nên có thời gian để chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quang V.

Về nguyện vọng của cháu Nguyễn Quang V: Cháu Nguyễn Quang V hiện tại đã hơn 13 tuổi, tại phiên tòa ngày hôm nay, cháu bày tỏ nguyện vọng được ở với mẹ để có môi trường sống, học tập, giáo dục tốt hơn, hạnh phúc hơn. Đây là nguyện vọng chính đáng của cháu cần được xem xét, ghi nhận.

Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề xuất:

- Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 144, 147, 227, 266, 267, 271, 273 BLTTDS năm 2015.
- Căn cứ Khoản 1 Điều 71; 2 Điều 81, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Căn cứ Khoản 2, Khoản 6 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Hà Thị Hồng N về việc yêu cầu

thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị Hà Thị Hồng N chưa có yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

\* Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS và nghị quyết 326/UBTVQH17 ngày 30/6/2016 buộc chị Hà Thị Hồng N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án có quan hệ tranh chấp: “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”, giữa nguyên đơn chị Hà Thị Hồng N – Trú tại: phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ và bị đơn anh Nguyễn Văn Đ - Trú tại: xóm K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Các điều kiện thụ lý như: Chủ thể, thẩm quyền đảm bảo nên Tòa án nhân dân huyện Yên Thành thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Hà Thị Hồng N yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải giao con chung tên Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011 cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.1] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 117/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành thì anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011, chị N và anh Đ thỏa thuận không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Tuy nhiên sau khi ly hôn, do đi làm ăn xa, nên thời gian đầu anh Đ gửi cháu V cho chị ruột ở ngoài tỉnh Nam Định chăm sóc. Sau đó đến năm 2022, lúc cháu V học lên cấp II thì anh Đ gửi cho ông bà nội chăm sóc. Anh Đ thường vắng nhà, không thường xuyên chơi và bày học hay giáo dục cho cháu V được. Tại Đơn trình bày nguyện vọng, biên bản lấy lời khai cháu Nguyễn Quang V ngày 13/11/2024 tại Trường Trung học cơ sở Đ1 và tại phiên toà thì cháu V có nguyện vọng ở với chị N.

[2.2] Xét về thu nhập của các bên đương sự:

Đối với chị Hà Thị Hồng N, sau khi ly hôn với anh Đ thì chị làm việc tại xí nghiệp thủy nông huyện T3, tỉnh Phú Thọ. Hiện nay công việc của chị N ổn định, ngoài công việc chính ra chị N còn kinh doanh bán lẻ hàng hóa hoặc tại chợ (bán hoa tươi, hoa nhựa, hoa nhũ) thu nhập bình quân hàng tháng giao động từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng/ tháng, đủ cơ sở khẳng định chị N đảm bảo về điều kiện vật chất cho cả mẹ và con.

Đối với anh Đ, sau khi ly hôn với chị N thì hiện đang làm kỹ sư xây dựng tại TP .. Anh Đ cũng có việc làm ổn định, cũng có thu nhập cao, mỗi tháng anh Đ thu nhập 16 triệu đồng. Mức thu nhập của anh Đ cũng đảm bảo về điều kiện vật chất cho cháu V ăn học. Nhưng do đặc thù của công việc, nên anh Đ thường xuyên phải xa nhà, không có thời gian chăm sóc giáo dục cháu V, nên không đảm bảo cho sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần cũng như việc học tập, của con chung.

Từ những nhận định trên cho thấy nếu tiếp tục giao cháu V cho anh Đ sẽ không đảm bảo về tất cả mọi mặt sinh hoạt, học tập và sự phát triển sau này của cháu, do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị N yêu cầu cho chị được nuôi cháu V và nguyện vọng của cháu V được ở với chị N là hoàn toàn phù hợp với quy định.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Hà Thị Hồng N không yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Hà Thị Hồng N chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào khoản 3 điều 28 BLTTDS, điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân & Gia đình.

**Xử:** Buộc anh Nguyễn Văn Đ giao Nguyễn Quang V - giới tính: Nam - Sinh ngày 16/03/2011 cho chị Hà Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Đ đến khi có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

**Về án phí:** Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Buộc chị Hà Thị Hồng N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, án phí của chị N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003187 ngày 29/10/2024. Chị N đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhữn:**

- VKS ND huyện Y,
- Chi cục THA DS huyện Y,
- TAND tỉnh Nghệ An,
- Dương sự,
- Lưu kết quả

**Nguyễn Công H1**

